TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **THÀNH PHỐ M**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 320/2022/QĐST–DS	*Thành phố Đ, ngày 27 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 701/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: 311/3A NTĐ, phường BTT, thành phố Đ, Thành phố M.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Kim Đ, sinh năm 1972;

Địa chỉ: 18/24X TQD, Phường 14, Quận 3, Thành phố M.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Ngô Thị Ánh H, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: 311/3A NTĐ, phường BTT, thành phố Đ, Thành phố M.

2. Bà Lê Thụy Phương T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: 169/66 NTT, Phường 22, quận BT, thành phố M.

3. Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1975;

Địa chỉ: 18/24X TQD, Phường 14, Quận 3, Thành phố M.

4. Trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 01/7/2004;

5. Trẻ Nguyễn Trí D, sinh ngày 23/5/2006;

Cùng địa chỉ: 311/3A NTĐ, phường BTT, thành phố Đ, Thành phố M.

Người đại diện theo hợp pháp của trẻ Nguyễn Trung K và Nguyễn Trí D: Ông Nguyễn Minh T và bà Ngô Thị Ánh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Minh T, bà Ngô Thị Ánh H và ông Nguyễn Kim Đ xác nhận có ký Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 11/8/2018, Số công chứng 018252, Quyển số 08TP/CC-SCC/HĐGD tại Phòng công chứng số 1, Thành phố M đối với căn nhà và đất tại địa chỉ: 311/3A NTĐ, phường BTT, thành phố Đ, Thành phố M.

Ông Nguyễn Minh T và bà Ngô Thị Ánh H đã thực hiện đầy đủ thủ tục pháp lý để sang tên cho ông Nguyễn Kim Đ theo quy định của pháp luật. Vào ngày 11/09/2018, ông Nguyễn Kim Đ đã được đăng ký cập nhật tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH02730do Ủy ban nhân dân Quân 2 cấp ngày 31/7/2013.

Ông Nguyễn Minh T, bà Ngô Thị Ánh H và ông Nguyễn Kim Đ cùng xác nhận ông Nguyễn Kim Đ phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Minh T và bà Ngô Thị Ánh H số tiền 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng.

Phương án và thời gian thanh toán như sau:

- Ngày 19/01/2022, ông Nguyễn Kim Đ thanh toán cho ông Nguyễn Minh T và bà Ngô Thị Ánh H số tiền 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng.

- Ngày 28/02/2022, ông Nguyễn Kim Đ thanh toán cho ông Nguyễn Minh T và bà Ngô Thị Ánh H số tiền 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng.

Ông Nguyễn Minh T, bà Ngô Thị Ánh H và những người cùng cư trú tại địa chỉ 311/3A NTĐ, phường BTT, thành phố Đ, Thành phố M có trách nhiệm bàn giao căn nhà và đất tại địa chỉ trên cho ông Nguyễn Kim Đ vào ngày 28/02/2022.

Các bên thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nghĩa vụ trả tiền theo quy định thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là là 21.000.000 (Hai mươi mốt triệu) đồng. Ông Nguyễn Minh T và ông Nguyễn Kim Đ mỗi bên chịu một nửa.

Ông Nguyễn Minh T phải nộp án phí số tiền là 10.500.000 (Mười triệu năm trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 56.815.000 (Năm mươi sáu triệu tám trăm mười lăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0024743 ngày 23/11/2021 do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ lập. Hoàn lại cho ông Nguyễn Minh T số tiền 46.315.000 (Bốn mươi sáu triệu ba trăm mười lăm ngàn) đồng.

Ông Nguyễn Kim Đ phải nộp án phí số tiền là 10.500.000 (Mười triệu năm trăm ngàn) đồng. Ông Định chưa nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cần thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ, Thành phố M.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu